

Bản án số: 22/2025/HS-ST  
Ngày: 24/4/2025.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Quốc Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Trước.
2. Ông Nguyễn Văn Nghĩa.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Hạnh - Thư ký viên chính Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:** Ông Dương Vũ Trường Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 17/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2025/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T** ngày 01/01/1959 tại Vĩnh Long; nơi cư trú/thường trú: ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X (chết) và bà Lê Thị T1 (chết); vợ: Nguyễn Thị Ú năm 1960, có 07 người con (lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất sinh năm 1990); tiền án: Không; tiền sự: Ngày 20/02/2024 bị Công an xã P, tỉnh Vĩnh Long xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Bị cáo bị khởi tố áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

- Ông **Trần Văn H**, sinh ngày 01/01/1978. Nơi cư trú/thường trú: ấp M, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Nơi ở hiện tại: ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

- Ông **Nguyễn H T2**, sinh ngày 10/8/1982. Nơi cư trú/thường trú: Số A ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Ngày 20/02/2024, Nguyễn Văn T bị Công an xã Phú Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã chấp hành nộp phạt xong ngày 24/02/2024.

Ngày 25/12/2024, Nguyễn Văn T đến quán nước giải khát của bà Nguyễn Thị Thúy V P, xã P, huyện L. Tại đây, Nguyễn Văn T gặp Trần Văn H, Nguyễn H1 T2 và 01 người nam thanh niên tự xưng tên Ú1 không rõ nhân thân. Trong lúc uống nước, thấy bộ bài tây loại 52 lá có tại quán nước nên H rủ T, T2, Ú1 đánh bài ăn thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Hình thức đánh bài binh sập xám 13 lá, mỗi ván bài thắng thua từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng; mỗi tụ bài làm cái 03 ván bài xoay vòng liên tục để tính thắng thua với 03 tụ bài còn lại. Khi bắt đầu đánh bài, mỗi người đều để số tiền tham gia đánh bạc ra trước vị trí ngồi, để trên bàn chơi đánh bạc (*trong đó, T mang theo 1.500.000 đồng và dùng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc, H mang theo số tiền 600.000 đồng để đánh bạc, T2 mang theo số tiền 650.000 đồng để đánh bạc, người tên Ú2 xác định được số tiền dùng để đánh bạc*).

T, H, T2 và Ú1 bài liên tục từ khoảng 12 giờ 30 phút đến 15 giờ 45 phút thì Công an xã P phát hiện bắt quả tang. Trong lúc bắt giữ, đối tượng Ú3 một phần tiền dùng để đánh bạc tẩu thoát. Tại hiện trường, Công an thu giữ tại chiếu bạc được số tiền 950.000 đồng, 06 bộ bài tây loại 52 lá chưa sử dụng, 06 bộ bài tây đã qua sử dụng, 10 bộ bài tứ sắc chưa sử dụng.

Trong quá trình điều tra thể hiện T thua 200.000 đồng, Hiếu hoà (không thắng, không thua), T2 thắng 150.000 đồng, số tiền thắng thua của đối tượng Ú2 xác định được.

Đối với Trần Văn H, Nguyễn H1 T2 không có tiền án, tiền sự về hành vi quy định tại Điều 321, Điều 322 Bộ luật hình sự nên Công an xã P xử phạt vi phạm hành chính; đối với nam thanh niên tự xưng tên Ú1 thoát, Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra, khi xác định được nhân thân sẽ xử lý sau. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L cho Trần Văn H bộ bài tứ sắc chưa sử dụng.

Vật chứng của vụ án: Số tiền 950.000 đồng, 06 bộ bài tây loại 52 lá chưa sử dụng và 06 bộ bài tây đã qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKSLH, ngày 14/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

#### ***Tại phiên tòa sơ thẩm;***

***- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và phát biểu quan điểm các vấn đề khác liên quan đến vụ án:*** Khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã đề nghị truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật; phân tích đánh giá tác hại của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, nhận định các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”; áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 09 tháng đến 01 năm cải tạo

không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập cá nhân cho bị cáo, phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng; Đề nghị tịch thu tiêu hủy 12 bộ bài tây, tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 950.000 đồng; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- **Lời trình bày của bị cáo:** Do ham vui nên đã thực hiện hành vi đánh bài ăn thua bằng tiền như nội dung Cáo trạng miêu tả. Bị cáo không tranh luận gì với Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời trình bày của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với diễn biến khách quan của vụ án thể hiện qua: Lời khai bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án tại Cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu được và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 25/12/2024, bị cáo Nguyễn Văn T đã thực hiện hành vi đánh bạc (*đánh bài bình sập xám*) ăn thua bằng tiền với Trần Văn H, Nguyễn H1T2 và 01 người thanh niên tự xưng là Ú1 (*xác định rõ danh tính*) tại khu vực phía sau nhà của H thuộc ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Vĩnh Long đến 13 giờ 30 phút đến 15 giờ 30 phút cùng ngày lực lượng Công an xã P bắt quả tang. Qua kết quả điều tra và lời khai bị cáo tại phiên tòa xác định được khi lực lượng Công an vừa đến thì tất cả bỏ chạy mang theo tiền nên chỉ thu giữ tại nơi đánh bạc số tiền 950.000 đồng (*trong đó có 600.000 đồng của H 11 bộ bài tây*). Quá trình điều tra T dùng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc, T2 dùng số tiền đánh bạc 950.000 đồng, còn tên Ú1 chưa làm việc được. Do đó, Hội đồng xét xử xác định số tiền bị cáo tham gia đánh bạc với Trần Văn H, Nguyễn H1 T2 là 1.750.000 đồng.

Tuy bị cáo Nguyễn Văn T dùng số tiền để đánh bạc 500.000 đồng, khi bị bắt quả tang số tiền đánh bạc tại chiếu bạc dưới mức quy định của Bộ luật Hình sự (*dưới 5.000.000 đồng*) nhưng bản thân bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc vào ngày 20/02/2024 đến ngày 25/12/2024 tiếp tục tham gia đánh bạc được thua (*thắng thua*) bằng tiền nên đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ và quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa đã kết luận bị cáo phạm tội “*Đánh bạc*” là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với Trần Văn H, Nguyễn H1 T2 chưa có tiền án, tiền sự nên Công an xã P xử phạt vi phạm hành chính; riêng người thanh niên tự xưng là ÚCơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh điều tra sẽ xử lý sau. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét xử lý trong vụ án này.

**[3]** Xét hành vi phạm tội do bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, có lỗi, bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được đánh bạc ăn thua bằng tiền là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với ý thức xem thường pháp luật. Do đó cần phải xử lý để răn đe, giáo dục cho bị cáo thấy được sai trái mà sửa chữa trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

**[4] Tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

**[4.1] Tình tiết tăng nặng**

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

**[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự**

Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thật thà nhận tội, thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, khi quyết định hình phạt xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

**[5]** Xét thấy bị cáo có hạnh kiểm tốt, có địa chỉ cư trú rõ ràng, số tiền bị cáo bỏ ra để đánh bạc không lớn (500.000 đồng). Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý giáo dục cũng đủ răn đe bị cáo sau này, đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo và tự sửa chữa bản thân sống có ích cho gia đình và xã hội.

Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

**[6] Vật chứng đang tạm giữ:**

- Đối với 12 (mười hai) bộ bài tây (trong đó có 06 bộ đã sử dụng, 06 bộ chưa sử dụng) là công cụ thực hiện tội phạm nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 950.000 đồng đang tạm giữ là tiền bị cáo và H1T2 dùng đánh bạc nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

**[7]** Về án phí: Bị cáo là người trên 60 tuổi nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T** (một) năm cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án của Tòa án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, tỉnh Vĩnh Long giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã P việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

**2. Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Vật chứng có trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/3/2025 lập tại Cơ quan thi hành án dân sự huyện L được xử lý như sau:

- Tịch thu tiêu huỷ 06 (sáu) bộ bài tây đã qua sử dụng và 06 (sáu) bộ bài tây loại 52 lá chưa sử dụng.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 950.000 đồng (*chín trăm năm mươi ngàn đồng*).

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

**4. Quyền kháng cáo:** Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ để xin Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Quốc Tuấn**